

CÔNG TY CỔ PHẦN SGALAXY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SGALAXY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SGALAXY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SGALAXY JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110307883

3. Ngày thành lập: 04/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 43, Phố Tân Khai, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0376652335

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; - Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí; - Lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới hàng hóa (Loại trừ Đấu giá và loại nhà nước cấm)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ được phẩm và dụng cụ y tế)	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động báo chí)	8230

13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
14.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ: Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
16.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
17.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
18.	Lập trình máy vi tính	6201
19.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
20.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông);	6311
22.	Cổng thông tin (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; - Hoạt động đấu thầu; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Khảo sát xây dựng	7110
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
26.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
29.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
30.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
31.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ đấu giá)	4719
32.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591

33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
35.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
36.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
37.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
39.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
40.	Bưu chính	5310
41.	Chuyển phát	5320
42.	Xuất bản phần mềm (Trừ xuất bản phẩm)	5820
43.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; - Kinh doanh dịch vụ viễn thông (không gắn hạ tầng mạng); Dịch vụ viễn thông cố định mặt đất bao gồm: dịch vụ điện thoại (thoại, fax, truyền số liệu trong băng thoại); dịch vụ truyền số liệu; dịch vụ nhắn tin; dịch vụ truyền hình ảnh; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ kênh thuê riêng; dịch vụ kết nối Internet; - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông	6190
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
45.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
46.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
47.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	3290
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
50.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
51.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
52.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
53.	Xây dựng nhà để ở	4101
54.	Xây dựng nhà không để ở	4102
55.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
56.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
57.	Xây dựng công trình điện	4221
58.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

59.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
60.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
61.	Xây dựng công trình thủy	4291
62.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
63.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
64.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
65.	Phá dỡ (Trừ nổ mìn)	4311
66.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ nổ mìn)	4312
67.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
68.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
69.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
70.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
71.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
72.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 40.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 4.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO NGỌC MINH TÚ	Khu 12, Xã Xuân Lũng, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	10,000	0252010068 68	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	10,000		
2	PHAN THI LAN	Thôn Đa Phúc, Xã Sài Sơn, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.200.0 00	32.000.000.000	80,000	0011770328 16	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.200.0 00	32.000.000.000	80,000		

3	ĐỖ VIỆT MẠNH	B2302, Chung cư Mulberry Lane, KĐT Mỗ Lao, Phố Tố Hữu, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	10,000	001083002457
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THỊ LAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/08/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001177032816

Ngày cấp: 02/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Đa Phúc, Xã Sài Sơn, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đa Phúc, Xã Sài Sơn, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội